TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ GIA MẬP
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Bán án số: **12**/2019/ HNGĐ- ST
Ngày 06/5/2019
V/v: "Ly hôn"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- *Thẩm phán –Chủ tọa phiên tòa*: Ông Võ Chất

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Kim Thảo

2. Ông Lê Văn Hào

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh Đào- Thư ký Tòa án

Trong ngày 06 tháng 5 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 262/2018/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2018 về tranh chấp "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2019/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2019 giữa các đương sự:

***** Nguyên đơn: Bà Đoàn Thị Hồng D**,** sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn Đ, xã P, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước

* *Bị đơn***:** Ông Võ Trần H**,** sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn B, xã Phước M, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

NỘI DỤNG VỤ ÁN;

Bà Đoàn Thị Hồng D với ông Võ Trần H tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2012 có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã P, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước vào ngày 12/12/2012. Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do ông H không quan tâm đến vợ, chơi cá độ đá banh, vợ chồng đã sống ly thân với nhau từ năm 2015 đến nay, bà D xét thấy tình cảm

vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, mâu thuẫn gia đình đã trở nên trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, nên bà D yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông H.

Về con chung; tài sản chung và nợ chung: Bà D, ông H không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sợ vụ án được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1].Bà Đoàn Thị Hồng D khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với ông Võ Trần H cư trú tại thôn B, xã P, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước. Căn cứ vào Điều51 luật Hôn nhân và Gia đình, khoản 1 Điều 28;điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án thụ lý giải quyết là đúng với quy định của pháp luật.

[2]. Đối với bị đơn ông Võ Trần H sau khi Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập thụ lý vụ án thì ông H không có mặt ở địa phương, Tòa án đã xác minh và tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng hợp lệ đối với ông H nhưng ông H vẫn vắng mặt, căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định.

[3].Về quan hệ hôn nhân:Trong quá trình chung sống bà D, ông H chung sống với nhau hạnh phúc nhưng đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do ông H không quan tâm tới vợ, chơi cá độ đá banh. Hội đồng xét xử xét thấy quan hệ hôn nhân giữa bà D, ông H đã trở nên mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần chấp nhận cho bà D được ly hôn với ông H là đúng quy định theo pháp luật.

[4]. Về con chung: Bà D, ông H không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về tài sản chung và nợ chung: Bà D, ông H không có, không yêu cầu giải quyết.

[6]. Về án phí sơ thẩm:

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí: bà D phải nộp án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ các Điều 51; Điều 56; Điều 57Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35;điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đoàn Thị Hồng D đối với bị đơn ông Võ Trần H.

2. Về quan hệ hôn nhân: Bà Đoàn Thị Hồng D được ly hôn với ông Võ Trần H.

3.Về án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm: Bà D phải nộp 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0019588 ngày 19/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

Án sử sơ thẩm nguyên đơncó quyền kháng trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Gia Mập;
- CC THADS huyện;
- Các đương sự;
-Lưu:HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Võ Chất